



CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM
VIETNAM REGISTER

GIẤY CHỨNG NHẬN CÔNG NHẬN QUY TRÌNH CHẾ TẠO CERTIFICATE OF WORKS APPROVAL

Số: 00930/23CN01.WA
No

CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM CHỨNG NHẬN
VIETNAM REGISTER CERTIFIES THAT

Cơ sở chế tạo/Manufacturer:

CÔNG TY TNHH TMDV HÀNG HẢI NHẬT VINH
NHAT VINH MARINE TRADING LTD.CO.

Địa chỉ: 125 Trần Xuân Soạn, Phường Tân Thuận Tây, Quận 7, TP Hồ Chí Minh
Address: 125 Tran Xuan Soan, Tan Thuan Tay Ward, Dist.7, HoChiMinh City

Đã được đánh giá và công nhận để sản xuất (các) sản phẩm sau đây phù hợp với QCVN 64: 2015/BGTVT "Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về kiểm tra sản phẩm công nghiệp dùng cho tàu biển" (sau đây gọi là "Quy chuẩn").
Has been assessed and approved to manufacture the following product(s) in compliance with the QCVN 64: 2015/BGTVT "National Technical Regulation for Inspection of Sea-going Ship's Products" (hereinafter refer to as "the Regulation").

Sản phẩm được công nhận/Product Approved:

Hệ trục ống bao, trục chân vịt/Tube shaft, propeller shaft system:

Ổ đỡ ống bao/Stern tube bearing:

Ổ đỡ/Rudder bearing:

Ống bao trục/Stern tube:

Trục lái và chốt/Rudder stock and pin:

Giấy chứng nhận này có hiệu lực đến ngày: 27/12/2028
This Certificate is valid until:

với điều kiện phải được xác nhận chu kỳ phù hợp với Quy chuẩn.
subject to periodical endorsement in accordance with the Regulation.

Ngày ấn định đánh giá chu kỳ: 27/06/2026
Periodical assessment date:

Cấp tại: Hà Nội Ngày: 27/12/2023
Issued at Date

CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM
VIETNAM REGISTER



TL. CỤC TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG CÔNG NGHIỆP
Vũ Anh

VRCN: 0216753

Phạm vi áp dụng/Application:

Tàu biển/Sea-going ships.

Tiêu chuẩn công nhận/Approval Standard:

Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Phân cấp và Đóng tàu biển vỏ thép (QCVN 21:2015/BGTVT), Phần 2A, Chương 25; Phần 2B, Chương 21; Phần 3, Chương 6, Chương 15; Phần 7.

National technical Regulation on Classification and Construction of Sea-going Steel Ships (QCVN 21:2015/BGTVT), Part 2A, Chapter 25; Part 2B, Chapter 21; Part 3, Chapter 6, Chapter 15; Part 7.

Bản vẽ và tính toán thiết kế được thẩm định/Approved Drawings and Design Calculations:

Nil

Thử/Tests carried out:**Hệ trục ống bao, trục chân vịt/ Tube shaft, propeller shaft system**

Số báo cáo/Report No: 03088/SG01.BC
Ngày cấp/Date: 04/12/2023
Nơi kiểm tra/Test Address: Công ty TNHH TMDV Hàng hải Nhật Vinh
Đơn vị cấp/Issued By: Chi cục ĐK số 6

Ố đỡ ống bao/ Stern tube bearing

Số báo cáo/Report No: 03086/23SG01.BC
Ngày cấp/Date: 04/12/2023
Nơi kiểm tra/Test Address: Công ty TNHH TMDV Hàng hải Nhật Vinh
Đơn vị cấp/Issued By: Chi cục ĐK số 6

Ố đỡ/ Rudder bearing

Số báo cáo/Report No: 03087/23SG.BC
Ngày cấp/Date: 04/12/2023
Nơi kiểm tra/Test Address: Công ty TNHH TMDV Hàng hải Nhật Vinh
Đơn vị cấp/Issued By: Chi cục ĐK số 6

Ống bao trục/ Stern tube

Số báo cáo/Report No: 03088/23SG02.BC
Ngày cấp/Date: 04/12/2023
Nơi kiểm tra/Test Address: Công ty TNHH TMDV Hàng hải Nhật Vinh
Đơn vị cấp/Issued By: Chi cục ĐK số 6

Trục lái và chốt/ Rudder stock and pin

Số báo cáo/Report No: 03087/23SG.BC
Ngày cấp/Date: 04/12/2023
Nơi kiểm tra/Test Address: Công ty TNHH TMDV Hàng hải Nhật Vinh
Đơn vị cấp/Issued By: Chi cục ĐK số 6

Đặc tính của sản phẩm/Product description:**Hệ trục ống bao, trục chân vịt/ Tube shaft, propeller shaft system:**

Chế tạo theo Bản vẽ thiết kế được Đăng kiểm Việt Nam duyệt/ Fabricate complied with approved drawing by VR

Ố đỡ ống bao/ Stern tube bearing:

- Chế tạo theo Bản vẽ thiết kế được Đăng kiểm Việt Nam duyệt/ Fabricate complied with approved drawing by VR.

Ố đỡ/ Rudder bearing:

- Chế tạo theo Bản vẽ thiết kế được Đăng kiểm Việt Nam duyệt/ Fabricate complied with approved drawing by VR.

Ống bao trục/ Stern tube:

- Chế tạo theo Bản vẽ thiết kế được Đăng kiểm Việt Nam duyệt/ Fabricate complied with approved drawing by VR.

Trục lái và chốt/ Rudder stock and pin:

- Chế tạo theo Bản vẽ thiết kế được Đăng kiểm Việt Nam duyệt/ Fabricate complied with approved drawing by VR.